TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 684/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 8 - 2024
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Ông Trần Võ Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 438/2024/TB-TLVA ngày 28 tháng 5 năm 2024 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2024/QĐXX-ST ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 172/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Hồ Đắc M ; nơi cư trú: Tổ 5, KV7, P. Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. *Bị đơn*: Chị Trần Thị L ; nơi cư trú: Tổ 5, KV7, P. Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/5/2024 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hồ Đắc Mai trình bày:

Anh và chị Trần Thị L chung sống với nhau năm 1993 tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 7 năm 1993 tại UBND phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung trong mọi việc, bất đồng quan điểm sống, lối sống nên thường

hay cãi nhau. Vợ chồng đã tự sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay phần ai nấy sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu ly hôn chị L để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung tên Hồ Thị T , sinh ngày: 15/3/1993, Hồ Thị N , sinh ngày: 01/01/1996, Hồ Thị Mỹ V , sinh ngày: 23/11/1998 và Hồ Văn Nam, sinh ngày: 25/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành nên anh không yêu cầu toà giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết. Ngoài ra anh không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn chị Trần Thị L : Tòa đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng Dân sự nhưng chị Lặt không chấp hành triệu tập của Tòa, không có lời khai.

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn không chấp hành triệu tập của Tòa.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Đắc M được ly hôn chị Trần Thị L ; Về con chung: Anh chị có 04 con chung tên Hồ Thị T , sinh ngày: 15/3/1993, Hồ Thị N , sinh ngày: 01/01/1996, Hồ Thị Mỹ V , sinh ngày: 23/11/1998 và Hồ Văn N , sinh ngày: 25/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành nên Toà không xét; Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Anh M phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp phát sinh giữa anh Hồ Đắc M và chị Trần Thị L là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1, Điều 28; điểm a Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự; Bị đơn chị Trần Thị L cư trú tại:

Tổ 5, KV7, P. Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, Bình Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Hồ Đắc M và chị Trần Thị L chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 184 ngày 12/7/1993. Quan hệ hôn nhân giữa anh Mai và chị Lặt là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh chị đã sống ly thân mà không có biện pháp bàn bạc đoàn tụ. Anh M cho rằng vợ chồng không còn chung sống từ năm 2015 cho đến nay, không hòa giải đoàn tụ, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tòa án nhiều lần mời chị L đến Tòa làm việc nhưng chị L không có mặt tại phiên tòa, không có ý kiến thể hiện sự bỏ mặc quan hệ hôn nhân với anh M . Xét thấy, hôn nhân giữa anh Hồ Đắc M và chị Trần Thị L lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên giải quyết cho anh M được ly hôn với chị L t là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh chị có 04 con chung tên Hồ Thị T , sinh ngày: 15/3/1993, Hồ Thị Nh , sinh ngày: 01/01/1996, Hồ Thị Mỹ V , sinh ngày: 23/11/1998 và Hồ Văn N , sinh ngày: 25/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành nên Toà không xét.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Anh Hồ Đắc M phải chịu theo quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn phát biểu về nội dung giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, và các Điều 228, 238, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Đắc M được ly hôn chị Trần Thị L

2. Về con chung: Anh chị có 04 con chung tên Hồ Thị T , sinh ngày: 15/3/1993, Hồ Thị N , sinh ngày: 01/01/1996, Hồ Thị Mỹ V , sinh ngày: 23/11/1998 và Hồ Văn N , sinh ngày: 25/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành nên Toà không xét.

3. Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Án phí HNGĐ-ST: Anh Hồ Đắc M phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001003 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP. Quy Nhơn, Bình Định.

5. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thị Phương Thảo